TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ TÂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 282/2024/DS-ST Ngày 24-12-2024. V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hồng Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Trọn.

Ông Đào Việt Khái.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Lữ Tấn Thiên là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Ngày 24 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 353/2024/TLST-DS, ngày 09 tháng 7 năm 2024, về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 394/2024/QĐXXST-DS, ngày 18 tháng 10 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại cổ phần K.

Địa chỉ: Số A, đường P, phường V, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Trịnh Phú C, sinh năm 1985 là Chuyên viên xử lý nợ Thẻ và Tài chính vi mô - Phòng xử lý nợ - Ngân hàng TMCP K là người đại diện theo ủy quyền (Quyết định ủy quyền số 1542/QĐ-NHKL ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Tổng Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần K - Có mặt).

- *Bị đơn:* Ông Bành Văn Đ, sinh năm 1993 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã N, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 28 tháng 6 năm 2024 cùng các văn bản khác kèm theo và tại phiên tòa, ông Trịnh Phú C là người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày: Vào ngày 07/6/2019 ông Bành Văn Đ có hợp đồng sử dụng dịch

vụ thẻ tín dụng Quốc tế KienlongBank tại Ngân hàng Thương mại cổ phần K, chi nhánh Cà Mau (gọi tắt là Ngân hàng) theo Giấy đăng ký phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ quốc tế K số 723/19/TC/2000-07326 với số tiền hạn mức là 25.000.000 đồng, loại thẻ VISA CREDIT CLASSIC, lãi suất cho vay theo mức lãi suất Ngân hàng trong từng thời kỳ, thời hạn vay là 36 tháng, phương thức trả nợ theo quy định của Ngân hàng về sản phẩm Thẻ tín dụng quốc tế. Trong quá trình sử dụng dịch vụ thẻ ông Bành Văn Đ đã vi phạm việc thanh toán nợ cho Ngân hàng, tính đến ngày 11/12/2024 quá hạn 1.112 ngày, nợ với tổng số tiền 73.691.235 đồng, trong đó nợ gốc là 24.512.134 đồng, lãi là 23.919.813 đồng, phí là 25.259.288 đồng. Nay Ngân hàng Thương mại cổ phần K yêu cầu giải quyết buộc ông Bành Văn Đ trả tổng số tiền còn nợ tính đến ngày 11/12/2024 là 73.691.235 đồng, trong đó nợ gốc là 24.512.134 đồng, lãi là 23.919.813 đồng, phí là 25.259.288 đồng và phải trả lãi, phí phát sinh theo quy định từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay tại hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng đến khi thanh toán dứt nợ vay.

Bị đơn ông Bành Văn Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia tố tụng nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không lý do và không cung cấp tài liệu, chứng cứ hay ý kiến đối với nội dung khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần K.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngân hàng Thương mại cổ phần K khởi kiện ông Bành Văn Đ yêu cầu trả tiền sử dụng dịch vụ thẻ tín dụng Quốc tế K với số tiền nợ gốc và lãi suất, phí còn nợ nên đây là tranh chấp hợp đồng vay tài sản là tranh chấp về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn ông Bành Văn Đ cư trú tại ấp T, xã N, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của đương sự: Bị đơn ông Bành Văn Đ đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Do đó Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông Bành Văn Đ là đúng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét về nội dung, vào ngày 07/6/2019 ông Bành Văn Đ có ký kết hợp đồng sử dụng dịch vụ thẻ tín dụng Quốc tế K tại Ngân hàng Thương mại cổ phần K, chi nhánh Cà Mau theo Giấy đăng ký phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ quốc tế K số 723/19/TC/2000-07326 và Bản chấp thuận về điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng quốc tế K với số tiền 25.000.000 đồng, loại thẻ VISA CREDIT CLASSIC, lãi suất cho vay theo mức lãi suất Ngân hàng trong từng thời kỳ, thời hạn vay là 36 tháng, phương thức trả nợ theo quy định của Ngân hàng về sản phẩm Thẻ tín dụng quốc tế. Trong quá trình sử dụng dịch vụ thẻ ông Bành Văn Đ đã vi phạm việc thanh toán nợ cho Ngân hàng, tính đến ngày 11/12/2024 ông Bành Văn Đ quá hạn 1.112 ngày, còn nợ Ngân hàng tổng số tiền 73.691.235 đồng, trong đó nợ gốc là 24.512.134 đồng, lãi là 23.919.813 đồng,

phí là 25.259.288 đồng. Do đó, Ngân hàng Thương mại cổ phần K yêu cầu buộc ông Bành Văn Đ trả tổng số tiền 73.691.235 đồng, trong đó nợ gốc là 24.512.134 đồng, lãi là 23.919.813 đồng, phí là 25.259.288 đồng là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Ông Bành Văn Đ có trách nhiệm trả lãi, phí phát sinh của số nợ gốc chưa thanh toán theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay tại hợp đồng giữa các bên đã ký kết kể từ ngày 12 tháng 12 năm 2024 cho đến khi trả hết nợ gốc là phù hợp.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Do toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần K được Tòa án chấp nhận nên ông Bành Văn Đ phải chịu theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Áp dụng các Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự và khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần K. Buộc ông Bành Văn Đ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần K tổng số tiền còn nợ tính đến ngày 11/12/2024 là 73.691.235 (Bảy mươi ba triệu sáu trăm chín mươi mốt ngàn hai trăm ba mươi lăm) đồng.

Kể từ ngày 12 tháng 12 năm 2024, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi và phí phát sinh của số nợ gốc chưa thanh toán theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay tại hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng đến khi thanh toán dứt nợ vay.

2. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, ông Bành Văn Đ phải chịu số tiền 3.684.000 đồng. Ngân hàng Thương mại cổ phần K đã nộp tạm ứng án phí với số tiền 1.632.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003686 ngày 09 tháng 7 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau, nay hoàn trả lại toàn bộ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần K.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hồng Huệ